TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **192**/2026/HS-ST
Ngày: 27 – 7 – 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn và bà Mai Thị Toán

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Hồng Linh, Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 – Huế, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Huế tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Quốc B; Sinh ngày 29/9/1985 tại thành phố Huế; Nơi cư trú: Số 6/X/X đường H, phường A, thành phố H; CCCD số: 04608500XXXX; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đăng Đ, sinh năm 1945 và bà Châu Thị Tố N, sinh năm 1961; Có vợ là Trần Thị Thanh T, sinh năm 1990 và có 02 con (Lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/4/2026 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 4/X/X đường T, phường T, thành phố H; vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1995; địa chỉ: Căn hộ BX, đường số 4, Khu đô thị M, phường V, thành phố H; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 2006; địa chỉ: Số 2/X/X đường L, phường K, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ ngày 23/12/2025 đến ngày 03/3/2026, tại khu đô thị M, thuộc phường A, thành phố H; Lê Quốc B đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 02 giờ ngày 23/12/2025, Lê Quốc B đi bộ đến Văn phòng Công ty K tại Lô DX, đường số 4, khu đô thị M thì phát hiện cửa sau của văn phòng không khóa nên đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Apple MacBook của chị Nguyễn Thị Lệ Q rồi đưa về nhà của mình cất giấu.

Lần 2: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/02/2026, Lê Quốc B đi bộ đến quán cà phê ở căn hộ BX, đường số 4, khu đô thị M thì phát hiện cửa sau của quán không khóa nên đột nhập vào bên trong, lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus của chị Hoàng Thị N rồi đưa về nhà của mình cất giấu.

Lần 3: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 03/03/2026, Lê Quốc B đi bộ đến Homestay O thuộc Căn CX, đường số 2, khu đô thị M thì phát hiện cửa không khóa nên đột nhập vào bên trong lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book, lục ví lấy đi số tiền 370.000 đồng của anh Nguyễn Hữu T rồi đưa về nhà của mình cất giấu.

Tại Cơ quan điều tra, B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Apple MacBook;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book màu bạc;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu bạc;

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 370.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Apple MacBook cho chị Nguyễn Thị Lệ Q; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book màu bạc và số tiền 370.000 đồng cho anh Nguyễn Hữu T và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu bạc cho chị Hoàng Thị N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 20/03/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường An Cựu kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Apple MacBook, có giá trị 6.000.000 đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu bạc, có giá trị 2.833.000 đồng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book màu bạc, có giá trị 3.533.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản mà Lê Quốc B chiếm đoạt được là 12.366.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là anh Nguyễn Hữu T, chị Nguyễn Thị Lệ Q, chị Hoàng Thị N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo Lê Quốc B phải bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT-VKSKV1 ngày 17/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Huế đã truy tố bị cáo Lê Quốc B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc B phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quốc B từ 06 (sáu) đến 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 03/4/2026. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại anh Nguyễn Hữu T, chị Nguyễn Thị Lệ Q, chị Hoàng Thị N đều đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không phải xem xét, giải quyết.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, Các bị hại anh Nguyễn Hữu T, chị Nguyễn Thị Lệ Q, chị Hoàng Thị N đều vắng mặt. Quá trình điều tra, những người này đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Huế; Điều tra viên; Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 1 – Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 23/12/2025 đến ngày 03/3/2026 tại khu vực khu đô thị M thuộc phường An Cựu, thành phố Huế, Lê Quốc B đã có hành vi 03 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Apple MacBook của chị Nguyễn Thị Lệ Q; lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus Vivo Book màu bạc và số tiền 370.000 đồng của anh Nguyễn Hữu T và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu bạc của chị Hoàng Thị N. Tổng giá trị tài sản mà Lê Quốc B chiếm đoạt của các bị hại là: 12.736.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng).

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo Lê Quốc B đã phạm vào

tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát Nhân dân Khu vực 1 - Huế đã truy tố bị cáo về điều, khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến đời sống của người dân nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hiện đang bị tạm giam không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không phải xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2025, Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quốc B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 03/4/2026.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử: Buộc bị cáo Lê Quốc B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 1 – Huế;
- CQĐT Công an Thành phố Huế;
- Phòng PV06 Công an TP Huế;
- CQ THAHS Thành phố Huế;
- THADS Thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Phương Hồng